

PHẦN HAI. LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ THẾ KỈ X ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX

CHƯƠNG I. BUỔI ĐẦU ĐỘC LẬP THỜI NGÔ - ĐINH - TIỀN LÊ (THẾ KỈ X)

Bài 9: NƯỚC ĐẠI CỒ VIỆT THỜI ĐINH - TIỀN LÊ (968 - 980)

I. Tình hình chính trị và quân sự.

1. Nhà Đinh xây dựng đất nước: (968 - 980)

- Năm 968, Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi hoàng đế (Đinh Tiên Hoàng), đặt tên hước là Đại Cồ Việt, đóng đô ở Hoa Lư, đặt niên hiệu là Thái Bình, cho đúc tiền riêng, phong tước cho các con và quan hệ bình thường với nhà Tống.

- Cử các tướng thân cận nắm chức vụ chủ chốt.

- Dựng cung điện, đúc tiền, xử phạt nghiêm với kẻ phạm tội.

(Đinh Bộ Lĩnh là người Việt đầu tiên xưng đế, chứng tỏ độc lập hoàn toàn là 1 nước lớn mạnh, tự hào ngang hàng với Nhà Tống, không là nước phụ thuộc)

2. Tổ chức chính quyền thời Tiền Lê (981 – 1009)

* Sự thành lập nhà Lê:

- Đinh Tiên Hoàng bị giết chết (979).

- Vua Đinh Toàn mới 6 tuổi.

- Nhà Tống chuẩn bị xâm lược nước ta, nên Thái Hậu Dương Vân Nga đưa Lê Hoàn lên ngôi vua năm 981 để chỉ huy kháng chiến (Thái hậu Dương Vân Nga nhường ngôi cho Lê Hoàn là đúng, biết hy sinh quyền lợi của dòng họ để bảo vệ dân tộc)

- Lê Hoàn lên ngôi vua - Lê Đại Hành, đổi niên hiệu là Thiên Phúc (gọi là Tiền Lê)

- Vua nắm mọi quyền hành về quân sự và dân sự.

- Giúp vua có quan Thái Sư, Đại sư; bộ máy quan lại gồm ban văn, võ, tăng.

- Con vua được phong vương nắm giữ vùng biên giới. (đây là chế độ quân chủ tập trung còn sơ sài)

- Cả nước chia làm 10 lộ, dưới lộ có phủ và châu.

* Quân đội: gồm 10 đạo, 2 bộ phận:

+ Quân Điện Tiền (Cấm quân): bảo vệ nhà Vua và kinh thành.

+ Quân địa phương đóng tại các lộ, thay phiên nhau luyện tập và sản xuất.

Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước trung ương thời Tiền Lê

Cho nhận xét về bộ máy nhà nước? So sánh với nhà Đinh? (chế độ quân chủ tập trung, còn sơ sài, hoàn thiện hơn nhà Đinh: vua nắm mọi quyền hành, giúp vua có Thái sư, Đại sư, dưới là quan văn, võ, tăng ...)

3. Cuộc kháng chiến chống xâm lược Tống của Lê Hoàn (981).

* Hoàn cảnh: cuối năm 979, nhà Đinh rối loạn, quân Tống xâm lược.

* Diễn biến:

- Cuối năm 981, nhà Tống cử Hầu Nhân Bảo chỉ huy quân thủy bộ tiến vào nước ta.

- Lê Hoàn cho đóng cọc và chặn giặc ở sông bạch Đằng (đóng cọc ở áp dụng kinh nghiệm của Ngô Quyền, đã nối tiếp truyền thống trong nghệ thuật đánh giặc)

- Diệt quân bộ ở biên giới phía Bắc, Hầu Nhân Bảo tử trận.

* Kết quả: cuộc xâm lược của Nhà Tống thất bại.

* Ý nghĩa:

- Đánh bại cuộc xâm lược của quân Tống, củng cố lòng tin vững chắc ở sức mạnh và tiền đồ của dân tộc.

- Khẳng định quyền làm chủ đất nước.

- Lê Hoàn trao trả tù binh và quan hệ bình thường với nhà Tống.

* **Nguyên nhân thắng lợi:** sự chiến đấu anh dũng của của quân dân, tài chỉ huy của Lê Hoàn

II. SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ VĂN HÓA .

1. Bước đầu xây dựng nền kinh tế tự chủ:

a. Nông nghiệp:

- Nông dân được làng xã chia ruộng đất công để cày cấy, họ phải đi lính, nộp thuế, lao dịch.

- Nhà nước chú ý đến thủy lợi, khai hoang, trồng dâu, nuôi tằm.

- Để khuyến nông, nhà vua làm lễ cày ruộng.

- Năm 987-989 được mùa.

Nông nghiệp phát triển.

b. Thủ công nghiệp:

- Nghề thủ công cổ truyền như đúc đồng, rèn sắt, làm giấy, dệt vải, làm đồ gốm phát triển.

- Tại kinh đô Hoa Lư, lập 1 số xưởng thủ công nhà nước, tập trung thợ khéo, đúc vũ khí, đúc tiền, may áo mũ cho vua. Kinh đô được xây dựng thêm, các chùa phát triển.

c. Thương nghiệp:

- Đào sông, đắp đường, thống nhất tiền tệ (dùng tiền đồng).

- Trung tâm buôn bán, chợ làng phát triển.

- Buôn bán trong nước và với người nước ngoài phát triển, nhất là biên giới Việt Trung.

Nguyên nhân kinh tế thời Đinh Tiền Lê có bước phát triển: do đất nước đã giành độc lập, thợ giỏi không bị bắt sang Trung Quốc, nhân dân chăm chỉ, có kinh nghiệm lao động.

- Bước đầu xây dựng nền kinh tế tự chủ, nông nghiệp, thủ công nghiệp bước đầu phát triển.

2. Đời sống xã hội và văn hóa:

* Xã hội có 3 tầng lớp:

- Tầng lớp thống trị gồm vua, quan, nhà sư.

- Tầng lớp bị trị gồm nông dân, thợ thủ công, người buôn bán và một ít địa chủ.

- Tầng lớp nô tỳ.

Sự phân biệt trong xã hội chưa sâu sắc mặc dầu đã chia thành tầng lớp thống trị và bị trị

* Làng xã vẫn là nơi sinh hoạt chính và là đơn vị hành chính chủ yếu.

* Cuộc sống đơn giản bình dị.

* Giáo dục chưa phát triển, đạo Phật được truyền bá rộng, các nhà sư giỏi chữ Hán nên được coi trọng

* Văn hóa dân gian như ca hát, nhảy múa, đua thuyền, đấu vật, hát chèo.

* Nhiều chùa như chùa Nhất Trụ, chùa Tháp.

Xã hội văn hóa thời Đinh - Tiền Lê so với trước là bước tiến quan trọng, đạo Phật phát triển, các lễ hội phát huy.

Ngoài [Lý thuyết Lịch sử lớp 7 bài 9](#) đã được VnDoc.com giới thiệu, mời các bạn cùng tham khảo thêm [Giải bài tập SGK môn Lịch sử lớp 7](#), [Giải bài tập SBT môn Lịch sử 7](#) để hoàn thành tốt chương trình học THCS.